

**CÔNG TY TNHH HỌC VỚI CHUYÊN GIA**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HỌC VỚI CHUYÊN GIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LEARNING WITH EXPERT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: LEARNING WITH EXPERT CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108595458

**3. Ngày thành lập:** 21/01/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 16, TT Công ty 56, xóm Bãi, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0367448499

Fax:

Email: [quanghieuit@gmail.com](mailto:quanghieuit@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Mã ngành |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 7310     |
| 2.  | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                                                                                                                                                                                                                    | 7410     |
| 3.  | Đào tạo trung cấp                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 8532     |
| 4.  | Đào tạo cao đẳng                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 8533     |
| 5.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                                                                               | 4651     |
| 6.  | Hoạt động viễn thông khác<br>Chi tiết:<br>- Cung cấp truy cập Internet thông qua các mạng kết nối giữa khách hàng và ISP nhưng không do ISP sở hữu và vận hành, như truy cập Internet quay số (dial-up);<br>- Hoạt động của các đại lý internet cung cấp dịch vụ truy cập internet cho khách hàng | 6190     |
| 7.  | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Tư vấn về môi trường; Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền); Tư vấn về công nghệ khác;<br>- Dịch vụ chuyển giao công nghệ;                                               | 7490     |
| 8.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;                                                                                                                                                              | 8299     |
| 9.  | Đào tạo sơ cấp                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 8531     |
| 10. | Sửa chữa thiết bị liên lạc                                                                                                                                                                                                                                                                        | 9512     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 11. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4652        |
| 12. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4741        |
| 13. | Xuất bản phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 5820        |
| 14. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển<br>Chi tiết:<br>- Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)<br>- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 7730        |
| 15. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 8560        |
| 16. | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 9511        |
| 17. | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Dạy đọc nhanh; Đào tạo về sự sống; Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; Dạy máy tính.                                                                                                                                                                                                                                                                             | 8559        |
| 18. | Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; Các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 6399        |
| 19. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4610        |
| 20. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4659        |
| 21. | Lập trình máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 6201(Chính) |
| 22. | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 6202        |
| 23. | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính<br>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 6209        |
| 24. | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê, dịch vụ xử lý dữ liệu và các hoạt động có liên quan như: hoạt động cho thuê riêng như cho thuê trang Web, dịch vụ truyền suốt hoặc cho thuê ứng dụng, cung cấp các dịch vụ ứng dụng thiết bị mainframe phân thời cho khách hàng. Hoạt động xử lý dữ liệu bao gồm xử lý hoàn chỉnh và báo cáo các kết quả đầu ra cụ thể từ các dữ liệu do khách hàng cung cấp hoặc nhập tin và xử lý dữ liệu tự động;<br>- Hoạt động thương mại điện tử; | 6311        |

|     |                                                                                                                            |      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 25. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                  | 4742 |
| 26. | Cổng thông tin<br>(Trừ hoạt động báo chí và các loại thông tin nhà nước cấm);                                              | 6312 |
| 27. | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, chứng khoán, hôn nhân có yếu tố nước ngoài); | 7020 |
| 28. | Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ                                  | 7212 |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: BÙI QUANG HIẾU

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 12/05/1988

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 112321756

Ngày cấp: 18/05/2006

Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tây

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Cựu, Xã Vân Từ, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Cừu, Xã Vân Từ, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Ho và tên: BÙI QUANG HIẾU

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 12/05/1988

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 112321756

Ngày cấp: 18/05/2006

Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tây

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Cựu, Xã Vân Từ, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Cừu, Xã Vân Từ, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội